

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

Số: 80196 /CT-TTHT
V/v chi phí khấu hao TSCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 2019

Kính gửi: Công ty TNHH Kurita – GK Việt Nam
(Địa chỉ: Phòng 305, Tầng 3, Trung tâm công nghệ, Khu công nghiệp Thăng Long, xã Kim Chung, H. Đông Anh, TP Hà Nội, MST: 0107595328)

Trả lời công văn số 2019.2009-02-CV/chính sách thuế ngày 20/9/2019 của Công ty TNHH Kurita – GK Việt Nam hỏi về chi phí khấu hao tài sản cố định, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 3 Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định quy định về tiêu chuẩn và nhận biết tài sản cố định

“Điều 3. Tiêu chuẩn và nhận biết tài sản cố định:

1. *Tư liệu lao động là những tài sản hữu hình có kết cấu độc lập, hoặc là một hệ thống gồm nhiều bộ phận tài sản riêng lẻ liên kết với nhau để cùng thực hiện một hay một số chức năng nhất định mà nếu thiếu bất kỳ một bộ phận nào thì cả hệ thống không thể hoạt động được, nếu thoả mãn đồng thời cả ba tiêu chuẩn dưới đây thì được coi là tài sản cố định:*

a) *Chắc chắn thu được lợi ích kinh tế trong tương lai từ việc sử dụng tài sản đó;*

b) *Có thời gian sử dụng trên 1 năm trở lên;*

c) *Nguyên giá tài sản phải được xác định một cách tin cậy và có giá trị từ 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) trở lên.*

...”

- Căn cứ Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC quy định các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

“Điều 4. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. *Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:*

a) *Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.*

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng.

Trường hợp mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ hai mươi triệu đồng trở lên ghi trên hóa đơn mà đến thời điểm ghi nhận chi phí, doanh nghiệp chưa thanh toán thì doanh nghiệp được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế. Trường hợp khi thanh toán doanh nghiệp không có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thì doanh nghiệp phải kê khai, điều chỉnh giảm chi phí đối với phần giá trị hàng hóa, dịch vụ không có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt vào kỳ tính thuế phát sinh việc thanh toán bằng tiền mặt (kể cả trong trường hợp cơ quan thuế và các cơ quan chức năng đã có quyết định thanh tra, kiểm tra kỳ tính thuế có phát sinh khoản chi phí này).

Đối với các hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ đã thanh toán bằng tiền mặt phát sinh trước thời điểm Thông tư số 78/2014/TT-BTC có hiệu lực thi hành thì không phải điều chỉnh lại theo quy định tại Điểm này.

...2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

...2.2. Chi khấu hao tài sản cố định thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Chi khấu hao đối với tài sản cố định không sử dụng cho hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ.

...b) Chi khấu hao đối với tài sản cố định không có giấy tờ chứng minh thuộc quyền sở hữu của doanh nghiệp (trừ tài sản cố định thuê mua tài chính).

c) Chi khấu hao đối với tài sản cố định không được quản lý, theo dõi, hạch toán trong sổ sách kế toán của doanh nghiệp theo chế độ quản lý tài sản cố định và hạch toán kế toán hiện hành.

d) Phần trích khấu hao vượt mức quy định hiện hành của Bộ Tài chính về chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định.

...đ) Khấu hao đối với tài sản cố định đã khấu hao hết giá trị.

e) Một số trường hợp cụ thể được xác định như sau:

..."

- Căn cứ Điều 3 Luật Thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 ngày 21/11/2007 của Quốc hội quy định 10 khoản thu nhập chịu thuế TNCN

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty TNHH Kurita – GK Việt Nam (sau đây gọi tắt là Công ty) mua lại máy tính xách tay của Giám đốc để phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty theo đúng quy định của pháp luật, trường hợp máy tính xách tay này nếu đáp ứng tiêu chuẩn là tài sản cố định theo quy định tại Thông tư 45/2013/TT-BTC thì chi phí khấu hao tài sản cố định này được

tính vào chi phí được trừ nếu đáp ứng điều kiện theo quy định tại Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính.

Thu nhập của Giám đốc Công ty là cá nhân không kinh doanh khi bán máy tính xách tay không thuộc các khoản thu nhập chịu thuế TNCN theo quy định tại Điều 3 Luật thuế thu nhập cá nhân thì không phải kê khai, nộp thuế TNCN.

Theo nội dung trình bày của Công ty thì máy tính xách tay do Giám đốc Công ty mang từ nước ngoài vào Việt Nam để sử dụng và bán lại cho Công ty thì đề nghị Công ty liên hệ với Cơ quan hải quan để thực hiện nghĩa vụ thuế (nếu có).

Trong quá trình thực hiện, nếu còn vướng mắc, đề Công ty TNHH Kurita – GK Việt Nam liên hệ với Phòng Thanh kiểm tra thuế số 2 để được hướng dẫn cụ thể.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời đề Công ty TNHH Kurita – GK Việt Nam được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TKT2;
- Phòng DTPC;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6,3)

